

Số: 15/QĐ-ĐHHV

Phú Thọ, ngày 06 tháng 01 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp Đại học
Hệ liên thông VLVH, khóa tuyển sinh năm 2014

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG

Căn cứ Điều lệ Trường Đại học ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hùng Vương được phê duyệt kèm theo Quyết định số 01/QĐ-ĐHHV ngày 04 tháng 01 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hùng Vương;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hình thức vừa làm vừa học ban hành kèm theo Quyết định số 36/2007/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 4 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 và được sửa đổi bổ sung theo thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ biên bản Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp cho các sinh viên hệ đại học liên thông vừa làm vừa học ngày 05 tháng 01 năm 2017;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Đào tạo theo Nhu cầu Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp cho 460 sinh viên hệ đại học liên thông VLVH, khóa tuyển sinh năm 2014 của Trường Đại học Hùng Vương.

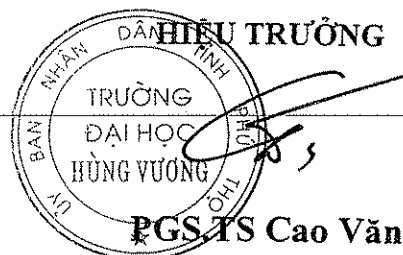
(có danh sách kèm theo)

Điều 2. Các ông (bà) Giám đốc Trung tâm đào tạo theo nhu cầu xã hội, các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách tại điều 1 chịu trách nhiệm thực hiện quyết định này.

Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 2 (để thực hiện);
- Hiệu trưởng, các PHT;
- Lưu VT, ĐTTNCXH.



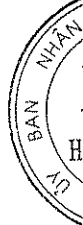
DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG TC- ĐH HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC - NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON
LỚP K12DLTMNA1,2,3,4,5,6 KHÓA 2014-2017

Kỳ thi ngày 24-25/12/2016

**(Kèm theo Quyết định số 15 /QĐ-ĐHHV ngày 06 / 01 /2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hùng Vương)**

Trang 1

STT	Mã sinh viên	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp	Điểm TBC toàn khóa	Xếp hạng tốt nghiệp
1	14DM060001	Nguyễn Thị Thu Bình	15/08/1988	Nữ	K12DLTMNA1	3.08	Khá
2	14DM060002	Đinh Thị Chinh	13/02/1986	Nữ	K12DLTMNA1	2.71	Khá
3	14DM060003	Đinh Thị Dung	16/03/1992	Nữ	K12DLTMNA1	2.76	Khá
4	14DM060004	Nguyễn Thị Anh Đào	23/08/1992	Nữ	K12DLTMNA1	3.00	Khá
5	14DM060005	Đinh Thị Đắp	08/04/1985	Nữ	K12DLTMNA1	2.41	Trung bình
6	14DM060006	Đinh Thị Điểm	27/01/1988	Nữ	K12DLTMNA1	2.73	Khá
7	14DM060007	Chu Thị Đức	21/12/1983	Nữ	K12DLTMNA1	2.96	Khá
8	14DM060008	Hà Thị Giang	25/01/1985	Nữ	K12DLTMNA1	3.10	Khá
9	14DM060009	Nguyễn Thị Thanh Giang	22/11/1992	Nữ	K12DLTMNA1	2.99	Khá
10	14DM060010	Nguyễn Thị Hán	28/06/1992	Nữ	K12DLTMNA1	3.08	Khá
11	14DM060011	Nguyễn Thị Hà	01/03/1986	Nữ	K12DLTMNA1	2.89	Khá
12	14DM060012	Dương Thị Hà	01/07/1986	Nữ	K12DLTMNA1	3.19	Khá
13	14DM060013	Trần Thị Thúy Hà	03/04/1983	Nữ	K12DLTMNA1	3.28	Giỏi
14	14DM060014	Nguyễn Thị Hậu	18/09/1987	Nữ	K12DLTMNA1	2.89	Khá
15	14DM060015	Bùi Thị Hiếu	14/01/1985	Nữ	K12DLTMNA1	2.83	Khá
16	14DM060016	Hà Thị Hiền	28/05/1991	Nữ	K12DLTMNA1	2.88	Khá
17	14DM060017	Trần Thị Thu Hiền	01/09/1984	Nữ	K12DLTMNA1	3.13	Khá
18	14DM060018	Hoàng Thị Hoa	14/04/1977	Nữ	K12DLTMNA1	3.15	Khá
19	14DM060019	Nguyễn Thị Hoa	26/03/1984	Nữ	K12DLTMNA1	2.99	Khá
20	14DM060020	Trịnh Thị Xuân Hồng	30/01/1978	Nữ	K12DLTMNA1	2.98	Khá
21	14DM060021	Hà Thị Hồng	15/08/1985	Nữ	K12DLTMNA1	2.71	Khá
22	14DM060022	Nguyễn Thị Huệ	31/03/1992	Nữ	K12DLTMNA1	2.88	Khá
23	14DM060023	Nguyễn Thị Thanh Thanh Huyền	15/07/1990	Nữ	K12DLTMNA1	3.13	Khá
24	14DM060024	Trịnh Thị Hương	21/08/1985	Nữ	K12DLTMNA1	3.04	Khá
25	14DM060025	Phạm Thị Thanh Hương	04/08/1985	Nữ	K12DLTMNA1	3.06	Khá
26	14DM060026	Đinh Thị Thu Hường	28/02/1987	Nữ	K12DLTMNA1	2.91	Khá
27	14DM060027	Hà Thị Hường	29/02/1988	Nữ	K12DLTMNA1	3.06	Khá
28	14DM060028	Đinh Thị Thu Hường	07/04/1987	Nữ	K12DLTMNA1	2.86	Khá
29	14DM060029	Đinh Thị Kim Liên	20/09/1987	Nữ	K12DLTMNA1	2.79	Khá
30	14DM060030	Trần Thị Kim Liên	22/12/1988	Nữ	K12DLTMNA1	2.88	Khá
31	14DM060031	Nguyễn Thị Linh	05/10/1991	Nữ	K12DLTMNA1	3.08	Khá



Handwritten signature

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG TC- ĐH HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC - NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON
LỚP K12DLTMNA1,2,3,4,5,6 KHÓA 2014-2017
Kỳ thi ngày 24-25/12/2016

Trang 2

STT	Mã sinh viên	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp	Điểm TBC toàn khóa	Xếp hạng tốt nghiệp
32	14DM060033	Hà Thị Ly	21/08/1992	Nữ	K12DLTMNA1	2.85	Khá
33	14DM060034	Lê Thị Lý	28/01/1982	Nữ	K12DLTMNA1	2.94	Khá
34	14DM060035	Nguyễn Thị Lý	10/04/1991	Nữ	K12DLTMNA1	2.98	Khá
35	14DM060036	Lã Thị Hồng	17/05/1989	Nữ	K12DLTMNA1	2.96	Khá
36	14DM060037	Hà Thị Mai	28/03/1986	Nữ	K12DLTMNA1	2.85	Khá
37	14DM060038	Đinh Thị Miên	25/11/1985	Nữ	K12DLTMNA1	2.76	Khá
38	14DM060039	Nguyễn Thị Mơ	11/11/1984	Nữ	K12DLTMNA1	2.79	Khá
39	14DM060040	Đinh Thị Mười	15/09/1991	Nữ	K12DLTMNA1	2.94	Khá
40	14DM060041	Nguyễn Thị Phương Nga	20/11/1985	Nữ	K12DLTMNA1	2.83	Khá
41	14DM060042	Bùi Thị Bích Ngọc	20/10/1984	Nữ	K12DLTMNA1	3.01	Khá
42	14DM060043	Kiều Thị Ngọc	15/01/1983	Nữ	K12DLTMNA1	2.96	Khá
43	14DM060044	Đỗ Thị Nho	01/11/1993	Nữ	K12DLTMNA1	2.90	Khá
44	14DM060046	Ngô Thị Thúy Nụ	18/06/1989	Nữ	K12DLTMNA1	2.90	Khá
45	14DM060047	Hà Thị Kim Oanh	10/09/1992	Nữ	K12DLTMNA1	3.06	Khá
46	14DM060048	Hà Thị Mai Phương	16/09/1982	Nữ	K12DLTMNA1	2.84	Khá
47	14DM060049	Nguyễn Thị Phương	21/05/1989	Nữ	K12DLTMNA1	3.06	Khá
48	14DM060050	Đinh Thị Tâm	25/11/1991	Nữ	K12DLTMNA1	2.84	Khá
49	14DM060051	Nguyễn Thị Tâm	20/06/1989	Nữ	K12DLTMNA1	3.10	Khá
50	14DM060052	Nguyễn Thị Lan Thanh	04/11/1991	Nữ	K12DLTMNA1	2.85	Khá
51	14DM060053	Nguyễn Thị Thu Thanh	13/08/1982	Nữ	K12DLTMNA1	2.88	Khá
52	14DM060054	Nguyễn Thị Thành	28/06/1991	Nữ	K12DLTMNA1	2.90	Khá
53	14DM060055	Trần Thị Thắm	19/05/1990	Nữ	K12DLTMNA1	3.01	Khá
54	14DM060056	Trần Thị Thu	29/09/1986	Nữ	K12DLTMNA1	2.86	Khá
55	14DM060057	Nguyễn Thị Thúy	08/08/1989	Nữ	K12DLTMNA1	2.91	Khá
56	14DM060058	Phùng Thị Phương Thúy	06/01/1991	Nữ	K12DLTMNA1	2.93	Khá
57	14DM060059	Lê Thị Thương	13/10/1990	Nữ	K12DLTMNA1	3.04	Khá
58	14DM060060	Nguyễn Thị Thu Trang	03/02/1992	Nữ	K12DLTMNA1	3.00	Khá
59	14DM060061	Phan Thị Thu Trang	08/05/1991	Nữ	K12DLTMNA1	2.94	Khá
60	14DM060062	Nguyễn Thị Kim Tuyền	02/08/1991	Nữ	K12DLTMNA1	3.01	Khá
61	14DM060063	Bùi Thị Tuyết	08/04/1993	Nữ	K12DLTMNA1	2.98	Khá
62	14DM060064	Đinh Thị Viên	06/08/1992	Nữ	K12DLTMNA1	3.05	Khá
63	14DM060065	Phạm Thị Vượng	16/10/1986	Nữ	K12DLTMNA1	3.15	Khá
64	14DM060066	Bùi Thị Xuân	03/02/1991	Nữ	K12DLTMNA1	3.04	Khá

[Handwritten signature]

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG TC- ĐH HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC - NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON
LỚP K12DLTMNA1,2,3,4,5,6 KHÓA 2014-2017
Kỳ thi ngày 24-25/12/2016

Trang 3

STT	Mã sinh viên	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp	Điểm TBC toàn khóa	Xếp hạng tốt nghiệp
65	14DM060068	Nguyễn Thị An	20/10/1987	Nữ	K12DLTMNA2	2.88	Khá
66	14DM060069	Đỗ Thị Anh	08/08/1990	Nữ	K12DLTMNA2	2.91	Khá
67	14DM060070	Hà Thị Biền	26/03/1987	Nữ	K12DLTMNA2	2.85	Khá
68	14DM060071	Lê Thị Chang	25/01/1990	Nữ	K12DLTMNA2	2.83	Khá
69	14DM060072	Lê Thị Duyên	20/12/1988	Nữ	K12DLTMNA2	2.90	Khá
70	14DM060073	Nguyễn Thị Thúy	19/11/1985	Nữ	K12DLTMNA2	2.96	Khá
71	14DM060074	Dương Thị Đạt	13/06/1992	Nữ	K12DLTMNA2	2.84	Khá
72	14DM060075	Bùi Thị Đoài	12/02/1992	Nữ	K12DLTMNA2	3.04	Khá
73	14DM060076	Đỗ Thị Đoàn	28/09/1974	Nữ	K12DLTMNA2	2.94	Khá
74	14DM060077	Vũ Thị Thùy	11/06/1992	Nữ	K12DLTMNA2	2.89	Khá
75	14DM060078	Nguyễn Thị Hải	07/07/1987	Nữ	K12DLTMNA2	2.86	Khá
76	14DM060079	Hoàng Thị Hằng	18/03/1992	Nữ	K12DLTMNA2	2.91	Khá
77	14DM060081	Lý Thị Thu	18/07/1991	Nữ	K12DLTMNA2	2.89	Khá
78	14DM060082	Nguyễn Thị Hiền	27/02/1982	Nữ	K12DLTMNA2	2.89	Khá
79	14DM060083	Cao Thị Thanh	04/09/1993	Nữ	K12DLTMNA2	2.85	Khá
80	14DM060084	Trần Thị Hải	14/06/1988	Nữ	K12DLTMNA2	2.71	Khá
81	14DM060085	Nguyễn Thị Thanh	23/08/1991	Nữ	K12DLTMNA2	2.76	Khá
82	14DM060086	Nguyễn Thị Hòa	22/06/1992	Nữ	K12DLTMNA2	2.84	Khá
83	14DM060087	Trần Thị Huệ	04/12/1989	Nữ	K12DLTMNA2	2.98	Khá
84	14DM060088	Bùi Thị Thu	24/11/1988	Nữ	K12DLTMNA2	2.84	Khá
85	14DM060089	Hà Thị Huệ	05/05/1991	Nữ	K12DLTMNA2	2.95	Khá
86	14DM060090	Hạ Thị Huệ	27/10/1992	Nữ	K12DLTMNA2	2.71	Khá
87	14DM060091	Phí Thị Đề	27/08/1991	Nữ	K12DLTMNA2	2.81	Khá
88	14DM060092	Nguyễn Thị Hương	26/01/1991	Nữ	K12DLTMNA2	2.73	Khá
89	14DM060093	Phạm Thị Hương	13/04/1992	Nữ	K12DLTMNA2	2.91	Khá
90	14DM060094	Bùi Thị Thu	14/10/1992	Nữ	K12DLTMNA2	2.81	Khá
91	14DM060095	Đỗ Thị Hương	07/12/1984	Nữ	K12DLTMNA2	2.96	Khá
92	14DM060096	Hạ Thị Luyện	09/04/1986	Nữ	K12DLTMNA2	2.88	Khá
93	14DM060097	Trần Thị Luyện	14/04/1991	Nữ	K12DLTMNA2	2.79	Khá
94	14DM060098	Đặng Thị Như	22/01/1993	Nữ	K12DLTMNA2	2.78	Khá
95	14DM060099	Ngô Thị Lương	02/07/1988	Nữ	K12DLTMNA2	3.04	Khá
96	14DM060100	Nguyễn Thị Mai	02/08/1987	Nữ	K12DLTMNA2	2.94	Khá
97	14DM060101	Lê Thị Mừng	12/03/1991	Nữ	K12DLTMNA2	2.91	Khá

DANH SÁCH
 RÚT LƯU
 TẠI H
 NG V
 ☆

[Handwritten signature]

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG TC- ĐH HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC - NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON
LỚP K12DLTMNA1,2,3,4,5,6 KHÓA 2014-2017
Kỳ thi ngày 24-25/12/2016

Trang 4

STT	Mã sinh viên	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp	Điểm TBC toàn khóa	Xếp hạng tốt nghiệp
98	14DM060102	Lê Thị Thu Nga	04/11/1992	Nữ	K12DLTMNA2	2.79	Khá
99	14DM060103	Nguyễn Thị Nga	10/08/1991	Nữ	K12DLTMNA2	3.48	Giỏi
100	14DM060104	Đỗ Minh Nghĩa	11/04/1993	Nữ	K12DLTMNA2	2.96	Khá
101	14DM060106	Nguyễn Thị Nhâm	26/04/1992	Nữ	K12DLTMNA2	2.88	Khá
102	14DM060107	Hoàng Thị Nhung	15/07/1988	Nữ	K12DLTMNA2	2.85	Khá
103	14DM060108	Nguyễn Thị Nhung	18/02/1990	Nữ	K12DLTMNA2	3.03	Khá
104	14DM060109	Lê Hồng Nhung	14/10/1992	Nữ	K12DLTMNA2	3.10	Khá
105	14DM060110	Trần Thị Tuyết Nhung	02/07/1993	Nữ	K12DLTMNA2	2.86	Khá
106	14DM060111	Phan Thị Kim Oanh	29/09/1993	Nữ	K12DLTMNA2	3.03	Khá
107	14DM060112	Vũ Thị Hồng Phương	02/07/1990	Nữ	K12DLTMNA2	2.73	Khá
108	14DM060113	Nguyễn Thị Thanh Tâm	15/09/1982	Nữ	K12DLTMNA2	2.80	Khá
109	14DM060114	Nguyễn Thị Tâm	17/12/1988	Nữ	K12DLTMNA2	2.83	Khá
110	14DM060115	Hoàng Thị Lệ Thanh	01/11/1992	Nữ	K12DLTMNA2	2.85	Khá
111	14DM060116	Nguyễn Thị Thắm	04/02/1991	Nữ	K12DLTMNA2	3.10	Khá
112	14DM060117	Phùng Thị Thắng	15/10/1989	Nữ	K12DLTMNA2	2.94	Khá
113	14DM060118	Trần Thị Thắng	16/04/1990	Nữ	K12DLTMNA2	2.73	Khá
114	14DM060119	Lê Kiều Thi	21/08/1991	Nữ	K12DLTMNA2	3.09	Khá
115	14DM060120	Nguyễn Thị Minh Thông	28/07/1987	Nữ	K12DLTMNA2	2.81	Khá
116	14DM060122	Hoàng Thị Thủy	14/02/1989	Nữ	K12DLTMNA2	2.74	Khá
117	14DM060123	Trần Thị Thương	20/01/1990	Nữ	K12DLTMNA2	2.86	Khá
118	14DM060124	Dư Thị Vi Tiên	13/04/1992	Nữ	K12DLTMNA2	2.93	Khá
119	14DM060125	Nguyễn Thị Tuyết	30/06/1992	Nữ	K12DLTMNA2	2.88	Khá
120	14DM060126	Nguyễn Thị Tuyết	24/01/1992	Nữ	K12DLTMNA2	2.84	Khá
121	14DM060127	Phạm Thị Thanh Tuyền	02/12/1986	Nữ	K12DLTMNA2	2.84	Khá
122	14DM060128	Nguyễn Thị Hồng Vân	17/09/1990	Nữ	K12DLTMNA2	2.93	Khá
123	14DM060129	Trần Thị Minh Vân	18/02/1982	Nữ	K12DLTMNA2	2.76	Khá
124	14DM060130	Nguyễn Thị Hồng Văn	08/03/1989	Nữ	K12DLTMNA2	2.80	Khá
125	14DM060131	Nguyễn Thanh Xuân	20/06/1993	Nữ	K12DLTMNA2	2.90	Khá
126	14DM060132	Triệu Thị Yến	29/07/1988	Nữ	K12DLTMNA2	2.93	Khá
127	14DM060426	Hoàng Thị Thanh Thúy	01/02/1990	Nữ	K12DLTMNA2	2.96	Khá
128	14DM060427	Nguyễn Thị Hồng Văn	25/10/1979	Nữ	K12DLTMNA2	2.64	Khá
129	14DM070134	Đinh Thị Vân Anh	17/07/1987	Nữ	K12DLTMNA3	3.04	Khá
130	14DM070135	Nguyễn Thị Bình	19/08/1986	Nữ	K12DLTMNA3	2.94	Khá

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG TC- ĐH HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC - NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON
LỚP K12DLTMNA1,2,3,4,5,6 KHÓA 2014-2017
Kỳ thi ngày 24-25/12/2016

Trang 5

STT	Mã sinh viên	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp	Điểm TBC toàn khóa	Xếp hạng tốt nghiệp
131	14DM070136	Nguyễn Thị Bền	01/11/1984	Nữ	K12DLTMNA3	2.88	Khá
132	14DM070137	Hà Thị Cảnh	11/03/1991	Nữ	K12DLTMNA3	2.90	Khá
133	14DM070138	Hà Thị Thu	05/06/1989	Nữ	K12DLTMNA3	2.98	Khá
134	14DM070139	Hoàng Thị Cúc	31/07/1979	Nữ	K12DLTMNA3	3.13	Khá
135	14DM070140	Hoàng Thị Kim Dung	10/01/1989	Nữ	K12DLTMNA3	2.79	Khá
136	14DM070141	Nguyễn Thị Kim Dung	20/09/1992	Nữ	K12DLTMNA3	2.86	Khá
137	14DM070142	Hà Thị Đoàn	13/07/1990	Nữ	K12DLTMNA3	2.96	Khá
138	14DM070143	Đinh Thị Đông	07/05/1991	Nữ	K12DLTMNA3	2.99	Khá
139	14DM070144	Hà Thị Thu	25/01/1985	Nữ	K12DLTMNA3	2.85	Khá
140	14DM070145	Đinh Thị Giang	14/11/1979	Nữ	K12DLTMNA3	2.85	Khá
141	14DM070146	Đỗ Thị Giang	24/06/1988	Nữ	K12DLTMNA3	3.00	Khá
142	14DM070147	Phùng Thị Hà	01/01/1982	Nữ	K12DLTMNA3	3.04	Khá
143	14DM070148	Mai Thị Hào	26/11/1991	Nữ	K12DLTMNA3	3.13	Khá
144	14DM070149	Hà Thị Thu Hằng	10/01/1988	Nữ	K12DLTMNA3	3.13	Khá
145	14DM070150	Trần Thị Thu Hằng	17/05/1990	Nữ	K12DLTMNA3	2.98	Khá
146	14DM070151	Hà Thị Hiền	07/11/1980	Nữ	K12DLTMNA3	2.80	Khá
147	14DM070152	Đinh Thị Hiền	04/05/1984	Nữ	K12DLTMNA3	3.10	Khá
148	14DM070153	Lý Thị Huệ	02/12/1989	Nữ	K12DLTMNA3	3.34	Giỏi
149	14DM070154	Trần Thị Huệ	17/06/1986	Nữ	K12DLTMNA3	2.94	Khá
150	14DM070155	Trần Thị Thanh Huyền	06/10/1981	Nữ	K12DLTMNA3	2.91	Khá
151	14DM070156	Vũ Thị Thanh Huyền	20/09/1990	Nữ	K12DLTMNA3	2.89	Khá
152	14DM070157	Đinh Thị Hương	03/01/1990	Nữ	K12DLTMNA3	3.33	Giỏi
153	14DM070158	Đỗ Ngọc Hương	16/11/1992	Nữ	K12DLTMNA3	3.30	Giỏi
154	14DM070159	Đinh Thị Thắm Thúy Hương	01/02/1988	Nữ	K12DLTMNA3	2.89	Khá
155	14DM070160	Đỗ Thị Hương	13/01/1988	Nữ	K12DLTMNA3	3.08	Khá
156	14DM070161	Nguyễn Thị Hương	15/08/1988	Nữ	K12DLTMNA3	3.04	Khá
157	14DM070162	Bùi Thị Hương	30/01/1987	Nữ	K12DLTMNA3	3.21	Giỏi
158	14DM070163	Triệu Thị Lâm	16/08/1992	Nữ	K12DLTMNA3	2.88	Khá
159	14DM070164	Nguyễn Thị Lập	11/04/1985	Nữ	K12DLTMNA3	2.94	Khá
160	14DM070165	Hoàng Thị Bích Lệ	20/10/1988	Nữ	K12DLTMNA3	3.23	Giỏi
161	14DM070166	Hà Thị Liên	20/12/1987	Nữ	K12DLTMNA3	2.84	Khá
162	14DM070167	Hoàng Thị Linh	11/02/1989	Nữ	K12DLTMNA3	2.79	Khá
163	14DM070168	Nguyễn Thị Mai	25/11/1991	Nữ	K12DLTMNA3	2.86	Khá

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG TC- ĐH HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC - NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON
LỚP K12DLTMNA1,2,3,4,5,6 KHÓA 2014-2017
Kỳ thi ngày 24-25/12/2016

Trang 6

STT	Mã sinh viên	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp	Điểm TBC toàn khóa	Xếp hạng tốt nghiệp
164	14DM070169	Triệu Ngọc Mai	07/08/1991	Nữ	K12DLTMNA3	3.21	Giỏi
165	14DM070170	Nguyễn Thị Minh	02/09/1984	Nữ	K12DLTMNA3	3.13	Khá
166	14DM070171	Hoàng Thị Nga	17/11/1992	Nữ	K12DLTMNA3	2.86	Khá
167	14DM070172	Đinh Thị Nga	10/02/1990	Nữ	K12DLTMNA3	2.79	Khá
168	14DM070173	Hoàng Thị Kim Ngân	10/12/1991	Nữ	K12DLTMNA3	2.93	Khá
169	14DM070174	Lê Thị Kim Ngọc	09/11/1983	Nữ	K12DLTMNA3	2.99	Khá
170	14DM070175	Trần Kim Ngọc	08/01/1991	Nữ	K12DLTMNA3	3.18	Khá
171	14DM070176	Phạm Thị Minh Nguyệt	07/06/1993	Nữ	K12DLTMNA3	3.13	Khá
172	14DM070177	Hà Thị Nhân	15/04/1990	Nữ	K12DLTMNA3	2.88	Khá
173	14DM070178	Hà Thị Nhung	06/09/1983	Nữ	K12DLTMNA3	2.80	Khá
174	14DM070179	Nguyễn Thị Hồng Nhung	13/09/1993	Nữ	K12DLTMNA3	3.15	Khá
175	14DM070180	Lê Thị Kiều Oanh	20/04/1991	Nữ	K12DLTMNA3	2.99	Khá
176	14DM070181	Dương Thị Ngọc Oanh	22/04/1990	Nữ	K12DLTMNA3	3.26	Giỏi
177	14DM070182	Khuất Thị Kim Oanh	12/08/1989	Nữ	K12DLTMNA3	3.00	Khá
178	14DM070183	Nguyễn Thị Kim Oanh	29/12/1990	Nữ	K12DLTMNA3	3.01	Khá
179	14DM070184	Trịnh Thị Phượng	20/11/1991	Nữ	K12DLTMNA3	3.05	Khá
180	14DM070185	Hoàng Thị Kim Phượng	14/08/1980	Nữ	K12DLTMNA3	3.33	Giỏi
181	14DM070186	Đinh Thị Phượng	22/05/1984	Nữ	K12DLTMNA3	3.00	Khá
182	14DM070187	Hoàng Thị Quỳnh	07/06/1989	Nữ	K12DLTMNA3	2.98	Khá
183	14DM070188	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	17/01/1992	Nữ	K12DLTMNA3	3.05	Khá
184	14DM070189	Nguyễn Thị ánh Sáng	12/09/1992	Nữ	K12DLTMNA3	2.98	Khá
185	14DM070190	Trần Thị Minh Tài	09/02/1991	Nữ	K12DLTMNA3	3.34	Giỏi
186	14DM070191	Trần Thị Thanh Tâm	24/07/1990	Nữ	K12DLTMNA3	2.94	Khá
187	14DM070192	Nguyễn Thị Thanh	25/07/1993	Nữ	K12DLTMNA3	2.98	Khá
188	14DM070193	Phùng Thị Thanh Thảo	24/11/1987	Nữ	K12DLTMNA3	3.04	Khá
189	14DM070194	Trần Thị Thơm	19/08/1985	Nữ	K12DLTMNA3	2.75	Khá
190	14DM070195	Nguyễn Thị Thu Thủy	15/08/1988	Nữ	K12DLTMNA3	2.93	Khá
191	14DM070196	Đinh Thị Thủy	26/08/1991	Nữ	K12DLTMNA3	2.93	Khá
192	14DM070197	Hà Thị Lệ Thủy	07/07/1986	Nữ	K12DLTMNA3	2.93	Khá
193	14DM070198	Hoàng Thị Thu Trang	01/05/1991	Nữ	K12DLTMNA3	2.98	Khá
194	14DM070199	Hoàng Thị Tuệ	16/02/1987	Nữ	K12DLTMNA3	2.76	Khá
195	14DM070200	Nguyễn Thị Tuyên	10/01/1984	Nữ	K12DLTMNA3	3.09	Khá
196	14DM070201	Trần Thị Kim Tuyến	08/10/1985	Nữ	K12DLTMNA3	3.03	Khá

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG TC- ĐH HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC - NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON
LỚP K12DLTMNA1,2,3,4,5,6 KHÓA 2014-2017
Kỳ thi ngày 24-25/12/2016

Trang 7

STT	Mã sinh viên	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp	Điểm TBC toàn khóa	Xếp hạng tốt nghiệp
197	14DM070202	Phùng Thị Tú	24/12/1991	Nữ	K12DLTMNA3	2.96	Khá
198	14DM070203	Hoàng Thị Vân	19/11/1992	Nữ	K12DLTMNA3	3.05	Khá
199	14DM070204	Nguyễn Thị Bích Viện	11/08/1978	Nữ	K12DLTMNA3	2.80	Khá
200	14DM070205	Đinh Thị Xiêm	24/06/1991	Nữ	K12DLTMNA3	2.89	Khá
201	14DM070206	Nguyễn Thị Xinh	19/02/1989	Nữ	K12DLTMNA3	2.98	Khá
202	14DM070207	Đinh Thị Tám Xoan	21/10/1978	Nữ	K12DLTMNA3	2.94	Khá
203	14DM070208	Nguyễn Thị Xuân	19/12/1992	Nữ	K12DLTMNA3	3.05	Khá
204	14DM070209	Hà Thị Hồng Xuyên	13/11/1990	Nữ	K12DLTMNA3	2.99	Khá
205	14DM070210	Hoàng Thị Yên	19/10/1983	Nữ	K12DLTMNA3	3.13	Khá
206	14DM070211	Hà Thị Ngọc Yến	04/02/1990	Nữ	K12DLTMNA3	2.73	Khá
207	14DM070212	Phùng Thị Yến	10/10/1989	Nữ	K12DLTMNA3	2.90	Khá
208	14DM120213	Nguyễn Thị Chang	05/02/1989	Nữ	K12DLTMNA4	3.14	Khá
209	14DM120214	Lê Thị Hồng Chuyên	26/10/1990	Nữ	K12DLTMNA4	3.21	Giỏi
210	14DM120215	Quyết Thúy Dung	08/10/1985	Nữ	K12DLTMNA4	3.00	Khá
211	14DM120216	Nguyễn Thị Dung	01/08/1992	Nữ	K12DLTMNA4	2.88	Khá
212	14DM120217	Đinh Thị Diễm	30/11/1989	Nữ	K12DLTMNA4	2.95	Khá
213	14DM120218	Trương Thị Đào	10/02/1987	Nữ	K12DLTMNA4	3.09	Khá
214	14DM120219	Nguyễn Thị Hải	25/09/1992	Nữ	K12DLTMNA4	3.00	Khá
215	14DM120220	Vũ Thị Kim Hát	02/01/1989	Nữ	K12DLTMNA4	2.99	Khá
216	14DM120221	Nguyễn Thị Hằng	02/02/1993	Nữ	K12DLTMNA4	2.90	Khá
217	14DM120222	Đào Thị Hồng Hiền	28/08/1980	Nữ	K12DLTMNA4	2.90	Khá
218	14DM120223	Trần Thúy Hiền	04/08/1993	Nữ	K12DLTMNA4	3.01	Khá
219	14DM120224	Nguyễn Thị Hoa	21/02/1993	Nữ	K12DLTMNA4	2.83	Khá
220	14DM120225	Nguyễn Thị Hoa	24/01/1984	Nữ	K12DLTMNA4	2.80	Khá
221	14DM120226	Trần Thị Phương Hoa	30/10/1993	Nữ	K12DLTMNA4	2.78	Khá
222	14DM120227	Hà Thị Hoài	29/05/1983	Nữ	K12DLTMNA4	2.86	Khá
223	14DM120228	Phạm Khánh Hòa	19/09/1984	Nữ	K12DLTMNA4	2.96	Khá
224	14DM120229	Nguyễn Thị Hồng	15/05/1987	Nữ	K12DLTMNA4	2.85	Khá
225	14DM120230	Bùi Thị Huệ	17/11/1991	Nữ	K12DLTMNA4	2.90	Khá
226	14DM120233	Hà Thị Thanh Huyền	29/08/1987	Nữ	K12DLTMNA4	3.00	Khá
227	14DM120234	Kiều Thị Hương	10/09/1989	Nữ	K12DLTMNA4	3.11	Khá
228	14DM120235	Triệu Thị Lan	05/06/1988	Nữ	K12DLTMNA4	2.80	Khá
229	14DM120236	Xa Thị Lợi	27/07/1992	Nữ	K12DLTMNA4	2.58	Khá

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG TC- ĐH HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC - NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON
LỚP K12DLTMNA1,2,3,4,5,6 KHÓA 2014-2017
Kỳ thi ngày 24-25/12/2016

Trang 8

STT	Mã sinh viên	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp	Điểm TBC toàn khóa	Xếp hạng tốt nghiệp
230	14DM120237	Nguyễn Thị Hoa Mai	24/04/1989	Nữ	K12DLTMNA4	2.96	Khá
231	14DM120238	Trần Thanh Mai	19/08/1989	Nữ	K12DLTMNA4	2.95	Khá
232	14DM120239	Lò Thị Mạnh	02/01/1985	Nữ	K12DLTMNA4	2.91	Khá
233	14DM120240	Hà Thị Mão	10/08/1987	Nữ	K12DLTMNA4	2.89	Khá
234	14DM120241	Nguyễn Thị Nga	06/10/1993	Nữ	K12DLTMNA4	2.78	Khá
235	14DM120242	Nguyễn Thị Ngà	24/04/1992	Nữ	K12DLTMNA4	3.11	Khá
236	14DM120243	Trịnh Quỳnh Ngọc	14/08/1987	Nữ	K12DLTMNA4	2.80	Khá
237	14DM120244	Lê Thị Bích Nguyệt	20/02/1990	Nữ	K12DLTMNA4	2.71	Khá
238	14DM120245	Nguyễn Thị Nguyệt	24/12/1992	Nữ	K12DLTMNA4	2.98	Khá
239	14DM120247	Nguyễn Thị Nhung	02/07/1993	Nữ	K12DLTMNA4	2.99	Khá
240	14DM120248	Lê Thị Nữ	10/09/1990	Nữ	K12DLTMNA4	3.03	Khá
241	14DM120249	Phạm Thị Oanh	13/07/1989	Nữ	K12DLTMNA4	2.94	Khá
242	14DM120250	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	11/08/1987	Nữ	K12DLTMNA4	2.89	Khá
243	14DM120251	Lê Thị Phượng	25/01/1993	Nữ	K12DLTMNA4	3.04	Khá
244	14DM120252	Phạm Thị Kim Quyên	19/05/1988	Nữ	K12DLTMNA4	2.93	Khá
245	14DM120253	Đặng Thị Như Quỳnh	23/08/1992	Nữ	K12DLTMNA4	2.88	Khá
246	14DM120254	Nguyễn Thị Thanh Tâm	27/12/1985	Nữ	K12DLTMNA4	2.90	Khá
247	14DM120257	Trần Thị Thăng	18/04/1987	Nữ	K12DLTMNA4	2.88	Khá
248	14DM120259	Nguyễn Thị Kim Thoa	09/07/1988	Nữ	K12DLTMNA4	2.90	Khá
249	14DM120260	Đặng Thị Thơm	08/01/1990	Nữ	K12DLTMNA4	3.10	Khá
250	14DM120261	Hà Thị Thu	25/03/1993	Nữ	K12DLTMNA4	3.05	Khá
251	14DM120262	Vũ Thị Thu	12/09/1990	Nữ	K12DLTMNA4	2.93	Khá
252	14DM120264	Hoàng Thị Thủy	18/10/1988	Nữ	K12DLTMNA4	2.86	Khá
253	14DM120265	Bùi Thị Hồng Thương	20/12/1992	Nữ	K12DLTMNA4	2.83	Khá
254	14DM120267	Nguyễn Thanh Vân	01/07/1982	Nữ	K12DLTMNA4	3.20	Giỏi
255	14DM120268	Hoàng Thị Hải Yến	23/06/1991	Nữ	K12DLTMNA4	3.04	Khá
256	14DM120269	Nguyễn Thị Yến	22/05/1993	Nữ	K12DLTMNA4	2.86	Khá
257	14DM120270	Hà Thị Yến	29/06/1990	Nữ	K12DLTMNA4	3.00	Khá
258	14DM120271	Đinh Thị An	29/02/1992	Nữ	K12DLTMNA5	2.96	Khá
259	14DM120272	Đoàn Thị Ánh	19/08/1988	Nữ	K12DLTMNA5	2.99	Khá
260	14DM120273	Đinh Thị Bình	15/06/1984	Nữ	K12DLTMNA5	2.91	Khá
261	14DM120274	Nguyễn Thị Chung	01/04/1984	Nữ	K12DLTMNA5	3.11	Khá
262	14DM120275	Nguyễn Thị Dung	01/09/1985	Nữ	K12DLTMNA5	3.18	Khá

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG TC- ĐH HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC - NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON
LỚP K12DLTMNA1,2,3,4,5,6 KHÓA 2014-2017
Kỳ thi ngày 24-25/12/2016

Trang 9

STT	Mã sinh viên	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp	Điểm TBC toàn khóa	Xếp hạng tốt nghiệp
263	14DM120276	Nguyễn Thị Duyên	18/10/1986	Nữ	K12DLTMNA5	2.76 ✓	Khá ✓
264	14DM120277	Phạm Huyền	29/11/1988	Nữ	K12DLTMNA5	2.96 ✓	Khá ✓
265	14DM120278	Nguyễn Thanh Hà	10/06/1990	Nữ	K12DLTMNA5	2.98 ✓	Khá ✓
266	14DM120279	Bùi Thị Thu Hà	26/08/1990	Nữ	K12DLTMNA5	2.89 ✓	Khá ✓
267	14DM120280	Nguyễn Thị Thanh Hải	16/10/1985	Nữ	K12DLTMNA5	3.04 ✓	Khá ✓
268	14DM120281	Phạm Thị Hạnh	26/03/1992	Nữ	K12DLTMNA5	2.76 ✓	Khá ✓
269	14DM120282	Tạ Thị Hậu	03/03/1988	Nữ	K12DLTMNA5	3.13 ✓	Khá ✓
270	14DM120283	Đinh Thị Hằng	30/04/1989	Nữ	K12DLTMNA5	2.94 ✓	Khá ✓
271	14DM120284	Đồng Thị Thu Hằng	03/02/1993	Nữ	K12DLTMNA5	2.96 ✓	Khá ✓
272	14DM120285	Lê Thị Hằng	19/08/1992	Nữ	K12DLTMNA5	2.88 ✓	Khá ✓
273	14DM120286	Hà Thị Hiền	16/02/1988	Nữ	K12DLTMNA5	2.96 ✓	Khá ✓
274	14DM120287	Phùng Thị Hoa	28/02/1993	Nữ	K12DLTMNA5	2.88 ✓	Khá ✓
275	14DM120288	Bùi Thị Hoa	15/05/1987	Nữ	K12DLTMNA5	2.65 ✓	Khá ✓
276	14DM120289	Trần Thu Hoài	21/01/1992	Nữ	K12DLTMNA5	2.86 ✓	Khá ✓
277	14DM120290	Đinh Thị Hòa	22/06/1983	Nữ	K12DLTMNA5	2.91 ✓	Khá ✓
278	14DM120291	Hoàng Thị ánh Hồng	28/06/1992	Nữ	K12DLTMNA5	2.84 ✓	Khá ✓
279	14DM120292	Phùng Thị Thúy Hồng	01/09/1983	Nữ	K12DLTMNA5	2.95 ✓	Khá ✓
280	14DM120293	Nguyễn Thị Huyền	14/02/1988	Nữ	K12DLTMNA5	2.85 ✓	Khá ✓
281	14DM120294	Trần Thị Hường	20/01/1993	Nữ	K12DLTMNA5	2.83 ✓	Khá ✓
282	14DM120295	Đặng Thị Lam	08/08/1991	Nữ	K12DLTMNA5	2.96 ✓	Khá ✓
283	14DM120296	Nguyễn Thị Minh Lượng	28/02/1981	Nữ	K12DLTMNA5	3.00 ✓	Khá ✓
284	14DM120297	Cần Thị Loan	21/02/1985	Nữ	K12DLTMNA5	2.85 ✓	Khá ✓
285	14DM120298	Bùi Thị Lư	07/11/1990	Nữ	K12DLTMNA5	2.89 ✓	Khá ✓
286	14DM120299	Hoàng Thị Mai	16/10/1987	Nữ	K12DLTMNA5	2.99 ✓	Khá ✓
287	14DM120300	Bùi Thị Tuyết Mai	10/01/1989	Nữ	K12DLTMNA5	2.88 ✓	Khá ✓
288	14DM120301	Đặng Thị Ngọt	06/09/1992	Nữ	K12DLTMNA5	2.90 ✓	Khá ✓
289	14DM120302	Nguyễn Thị Thảo Quyên	04/12/1986	Nữ	K12DLTMNA5	2.89 ✓	Khá ✓
290	14DM120304	Nguyễn Thị Nhân	04/07/1987	Nữ	K12DLTMNA5	2.90 ✓	Khá ✓
291	14DM120306	Nguyễn Thị Phương	20/02/1988	Nữ	K12DLTMNA5	3.05 ✓	Khá ✓
292	14DM120307	Lê Thị Phương	09/03/1990	Nữ	K12DLTMNA5	2.98 ✓	Khá ✓
293	14DM120308	Nguyễn Thị Thu Phương	16/07/1987	Nữ	K12DLTMNA5	2.59 ✓	Khá ✓
294	14DM120309	Lê Thị Phúc	12/12/1989	Nữ	K12DLTMNA5	2.90 ✓	Khá ✓
295	14DM120310	Đỗ Thị Kim Quy	22/02/1983	Nữ	K12DLTMNA5	3.29 ✓	Giỏi ✓

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG TC- ĐH HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC - NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON
LỚP K12DLTMNA1,2,3,4,5,6 KHÓA 2014-2017
Kỳ thi ngày 24-25/12/2016

Trang 10

STT	Mã sinh viên	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp	Điểm TBC toàn khóa	Xếp hạng tốt nghiệp
296	14DM120312	Nguyễn Thị Thành	15/10/1976	Nữ	K12DLTMNA5	2.85	Khá
297	14DM120313	Đỗ Thị Thu	10/02/1991	Nữ	K12DLTMNA5	3.03	Khá
298	14DM120314	Đinh Thị Thu	11/09/1992	Nữ	K12DLTMNA5	2.98	Khá
299	14DM120316	Vũ Thị Kim	01/04/1988	Nữ	K12DLTMNA5	2.96	Khá
300	14DM120318	Nguyễn Thị Thủy	06/08/1988	Nữ	K12DLTMNA5	2.80	Khá
301	14DM120319	Nguyễn Thị Thu	11/10/1991	Nữ	K12DLTMNA5	3.05	Khá
302	14DM120320	Phan Thị Thương	12/04/1991	Nữ	K12DLTMNA5	2.80	Khá
303	14DM120321	Hà Thị ánh	25/03/1984	Nữ	K12DLTMNA5	2.78	Khá
304	14DM120322	Đoàn Thị Hồng	11/02/1990	Nữ	K12DLTMNA5	2.79	Khá
305	14DM120323	Triệu Thị Xuân	16/06/1984	Nữ	K12DLTMNA5	2.93	Khá
306	14DM120324	Nguyễn Thị Xuyến	07/09/1985	Nữ	K12DLTMNA5	2.94	Khá
307	14DM120326	Nguyễn Thị Yến	08/07/1993	Nữ	K12DLTMNA5	2.78	Khá
308	14DM120327	Hà Thị Yến	20/01/1992	Nữ	K12DLTMNA5	3.09	Khá
309	14DM120328	Nguyễn Thị Yến	18/07/1991	Nữ	K12DLTMNA5	2.80	Khá
310	14DM140329	Lê Thị Ngọc	03/08/1990	Nữ	K12DLTMNA6	2.85	Khá
311	14DM140330	Phạm Tuấn	01/05/1988	Nam	K12DLTMNA6	2.86	Khá
312	14DM140331	Phù Thị Ân	19/05/1987	Nữ	K12DLTMNA6	2.99	Khá
313	14DM140332	Trần Thị Ngọc	29/08/1989	Nữ	K12DLTMNA6	3.00	Khá
314	14DM140333	Phùng Thị Chiến	16/05/1989	Nữ	K12DLTMNA6	2.80	Khá
315	14DM140334	Nguyễn Thị Chung	10/08/1985	Nữ	K12DLTMNA6	2.79	Khá
316	14DM140335	Nguyễn Thị Chư	29/01/1985	Nữ	K12DLTMNA6	2.84	Khá
317	14DM140336	Hoàng Thị Cúc	04/06/1993	Nữ	K12DLTMNA6	2.88	Khá
318	14DM140337	Bùi Thị Thùy	27/09/1985	Nữ	K12DLTMNA6	2.99	Khá
319	14DM140338	Hoàng Thị Dung	20/08/1993	Nữ	K12DLTMNA6	2.91	Khá
320	14DM140339	Nguyễn Thị Dung	12/12/1989	Nữ	K12DLTMNA6	2.89	Khá
321	14DM140340	Nguyễn Thị Kim	22/04/1984	Nữ	K12DLTMNA6	2.86	Khá
322	14DM140341	Trần Thị út	07/11/1982	Nữ	K12DLTMNA6	2.89	Khá
323	14DM140342	Nguyễn Thị Kim	20/07/1985	Nữ	K12DLTMNA6	2.88	Khá
324	14DM140343	Hoàng Thị Đào	26/11/1993	Nữ	K12DLTMNA6	2.86	Khá
325	14DM140345	Võ Thị Định	26/06/1991	Nữ	K12DLTMNA6	3.19	Khá
326	14DM140346	Nguyễn Hương	01/08/1992	Nữ	K12DLTMNA6	3.23	Giỏi
327	14DM140347	Đào Thu Hà	23/05/1993	Nữ	K12DLTMNA6	2.90	Khá
328	14DM140348	Nguyễn Thị Thu Hà	03/05/1992	Nữ	K12DLTMNA6	2.98	Khá

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG TC- ĐH HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC - NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON
LỚP K12DLTMNA1,2,3,4,5,6 KHÓA 2014-2017
Kỳ thi ngày 24-25/12/2016

Trang 11

STT	Mã sinh viên	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp	Điểm TBC toàn khóa	Xếp hạng tốt nghiệp
329	14DM140349	Nguyễn Thị Hải	19/11/1990	Nữ	K12DLTMNA6	2.91	Khá
330	14DM140350	Nguyễn Thị Hạnh	06/07/1986	Nữ	K12DLTMNA6	2.93	Khá
331	14DM140351	Phạm Thị Bích	10/06/1989	Nữ	K12DLTMNA6	3.01	Khá
332	14DM140352	Phan Bích	01/11/1983	Nữ	K12DLTMNA6	2.94	Khá
333	14DM140353	Trương Thị Hay	16/06/1993	Nữ	K12DLTMNA6	3.04	Khá
334	14DM140354	Nguyễn Thị Hằng	30/09/1983	Nữ	K12DLTMNA6	2.93	Khá
335	14DM140355	Vũ Thị Thúy	01/04/1985	Nữ	K12DLTMNA6	2.89	Khá
336	14DM140356	Vũ Thị Thu	15/04/1992	Nữ	K12DLTMNA6	3.10	Khá
337	14DM140357	Phạm Thị Hiền	01/02/1981	Nữ	K12DLTMNA6	2.90	Khá
338	14DM140358	Hoàng Phương	10/10/1992	Nữ	K12DLTMNA6	2.96	Khá
339	14DM140359	Trần Thị Thanh	17/09/1990	Nữ	K12DLTMNA6	2.90	Khá
340	14DM140361	Đỗ Thị Thanh	19/12/1984	Nữ	K12DLTMNA6	3.05	Khá
341	14DM140362	Tạ Thị Huệ	09/11/1984	Nữ	K12DLTMNA6	3.11	Khá
342	14DM140363	Nguyễn Thanh Huyền	16/07/1981	Nữ	K12DLTMNA6	2.88	Khá
343	14DM140364	Nguyễn Thị Thanh Hưng	30/12/1993	Nữ	K12DLTMNA6	2.99	Khá
344	14DM140365	Lộc Thị Lan	17/05/1992	Nữ	K12DLTMNA6	2.96	Khá
345	14DM140366	Nguyễn Thị Thanh Hương	01/05/1982	Nữ	K12DLTMNA6	2.75	Khá
346	14DM140367	Nguyễn Thị Thu Hương	15/02/1985	Nữ	K12DLTMNA6	2.95	Khá
347	14DM140368	Nguyễn Thị Hường	17/11/1984	Nữ	K12DLTMNA6	3.04	Khá
348	14DM140369	Phạm Thị Hường	23/02/1984	Nữ	K12DLTMNA6	2.99	Khá
349	14DM140371	Trần Thị Thu Hường	29/06/1983	Nữ	K12DLTMNA6	2.93	Khá
350	14DM140372	Vũ Thị Hường	26/03/1992	Nữ	K12DLTMNA6	3.38	Giỏi
351	14DM140374	Nguyễn Thị Hương Lệ	06/06/1992	Nữ	K12DLTMNA6	3.06	Khá
352	14DM140375	Bùi Thị Bích Liên	20/04/1987	Nữ	K12DLTMNA6	3.00	Khá
353	14DM140376	Nguyễn Thị Liên	05/08/1992	Nữ	K12DLTMNA6	3.11	Khá
354	14DM140377	Nguyễn Thị Kim Liên	05/03/1983	Nữ	K12DLTMNA6	2.95	Khá
355	14DM140378	Nguyễn Thị Liễu	28/11/1985	Nữ	K12DLTMNA6	2.99	Khá
356	14DM140379	Nguyễn Thị Thanh Loan	25/06/1990	Nữ	K12DLTMNA6	2.96	Khá
357	14DM140380	Hà Thị Lương	24/10/1986	Nữ	K12DLTMNA6	2.89	Khá
358	14DM140381	Hà Ngọc Mai	12/03/1992	Nữ	K12DLTMNA6	2.88	Khá
359	14DM140382	Phạm Thị Mai	15/09/1979	Nữ	K12DLTMNA6	3.53	Giỏi
360	14DM140383	Triệu Thị Thúy Mai	03/07/1992	Nữ	K12DLTMNA6	3.04	Khá
361	14DM140384	Nguyễn Thị Mến	11/12/1983	Nữ	K12DLTMNA6	2.89	Khá

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG TC- ĐH HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC - NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON
LỚP K12DLTMNA1,2,3,4,5,6 KHÓA 2014-2017
Kỳ thi ngày 24-25/12/2016

Trang 12

STT	Mã sinh viên	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp	Điểm TBC toàn khóa	Xếp hạng tốt nghiệp
362	14DM140385	Cao Thị Hồng Minh	16/11/1991	Nữ	K12DLTMNA6	2.90	Khá
363	14DM140386	Nguyễn Thị Hồng Minh	26/01/1986	Nữ	K12DLTMNA6	2.89	Khá
364	14DM140387	Nguyễn Thị Ngân	20/11/1993	Nữ	K12DLTMNA6	2.90	Khá
365	14DM140388	Đinh Thị Bích Ngọc	17/01/1990	Nữ	K12DLTMNA6	2.98	Khá
366	14DM140389	Nguyễn Thị Ngọc	21/01/1990	Nữ	K12DLTMNA6	2.91	Khá
367	14DM140390	Bùi Thị Thanh Nhân	21/10/1984	Nữ	K12DLTMNA6	2.85	Khá
368	14DM140391	Ngô Hồng Nhung	01/11/1990	Nữ	K12DLTMNA6	2.93	Khá
369	14DM140392	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	03/02/1991	Nữ	K12DLTMNA6	2.91	Khá
370	14DM140393	Nguyễn Thị Ninh	20/07/1987	Nữ	K12DLTMNA6	3.06	Khá
371	14DM140395	Hoàng Thị Nụ	10/10/1988	Nữ	K12DLTMNA6	2.89	Khá
372	14DM140396	Chu Thị Oanh	08/01/1982	Nữ	K12DLTMNA6	3.14	Khá
373	14DM140397	Lý Thị Hồng Phấn	12/02/1989	Nữ	K12DLTMNA6	3.03	Khá
374	14DM140398	Hoàng Thị Phú	16/09/1979	Nữ	K12DLTMNA6	2.91	Khá
375	14DM140399	Đặng Thị Phượng	02/08/1986	Nữ	K12DLTMNA6	2.90	Khá
376	14DM140400	Phạm Lan Phượng	14/03/1988	Nữ	K12DLTMNA6	3.15	Khá
377	14DM140401	Nguyễn Thị Phượng	10/06/1985	Nữ	K12DLTMNA6	3.05	Khá
378	14DM140402	Nguyễn Thị Kim Phượng	16/08/1990	Nữ	K12DLTMNA6	3.29	Giỏi
379	14DM140404	Đào Thị Minh Quyên	23/07/1992	Nữ	K12DLTMNA6	2.95	Khá
380	14DM140405	Luyện Thị Hương Quỳnh	21/08/1993	Nữ	K12DLTMNA6	2.81	Khá
381	14DM140406	Nguyễn Thị Minh Tâm	20/09/1986	Nữ	K12DLTMNA6	2.98	Khá
382	14DM140407	Lê Thị Thanh Thảo	22/10/1979	Nữ	K12DLTMNA6	2.99	Khá
383	14DM140408	Trần Thị Thòa	09/02/1993	Nữ	K12DLTMNA6	2.99	Khá
384	14DM140409	Đỗ Thị Hương Thơm	08/01/1993	Nữ	K12DLTMNA6	2.91	Khá
385	14DM140410	Nguyễn Thị Thơm	17/03/1986	Nữ	K12DLTMNA6	2.89	Khá
386	14DM140411	Đào Thanh Thủy	18/08/1984	Nữ	K12DLTMNA6	3.06	Khá
387	14DM140412	Nguyễn Thị Thanh Thủy	02/08/1992	Nữ	K12DLTMNA6	2.85	Khá
388	14DM140413	Phạm Thị Lệ Thủy	31/05/1993	Nữ	K12DLTMNA6	2.94	Khá
389	14DM140414	Cao Thị Hồng Thúy	06/05/1993	Nữ	K12DLTMNA6	3.04	Khá
390	14DM140415	Nguyễn Thị Thúy	13/08/1992	Nữ	K12DLTMNA6	3.11	Khá
391	14DM140416	Nguyễn Thị Minh Thương	30/09/1990	Nữ	K12DLTMNA6	3.10	Khá
392	14DM140417	Cao Bạch Hồng Trúc	28/11/1992	Nữ	K12DLTMNA6	2.98	Khá
393	14DM140418	Lê Thị Thanh Tuyền	03/10/1990	Nữ	K12DLTMNA6	2.88	Khá
394	14DM140419	Nguyễn Thúy Vân	30/08/1993	Nữ	K12DLTMNA6	3.18	Khá

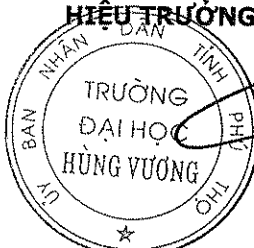
DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG TC- ĐH HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC - NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON
LỚP K12DLTMNA1,2,3,4,5,6 KHÓA 2014-2017
Kỳ thi ngày 24-25/12/2016

Trang 13

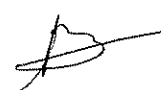
STT	Mã sinh viên	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp	Điểm TBC toàn khóa	Xếp hạng tốt nghiệp
395	14DM140421	Lê Thị Hồng Vui	14/08/1992	Nữ	K12DLTMNA6	2.89	Khá
396	14DM140422	Trần Thị Vỹ	09/03/1986	Nữ	K12DLTMNA6	2.96	Khá
397	14DM140423	Trần Thị Lệ Xuân	08/06/1982	Nữ	K12DLTMNA6	2.95	Khá
398	14DM140424	Nguyễn Thị Yên	06/11/1992	Nữ	K12DLTMNA6	3.14	Khá
399	14DM140425	Trần Thị Hải Yến	19/08/1990	Nữ	K12DLTMNA6	2.88	Khá

Danh sách gồm 399 sinh viên

HIỆU TRƯỞNG - CHỦ TỊCH HĐTN


 PGS.TS. Cao Văn





DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG TC- ĐH HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC - NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC
LỚP K12DLTTHA2 KHÓA 2014-2017

Kỳ thi ngày 24/12/2016

**(Kèm theo Quyết định số 15 /QĐ-ĐHHV ngày 06 / 1 / 2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hùng Vương)**

Trang 1

STT	Mã sinh viên	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp	Điểm TBC toàn khóa	Xếp hạng tốt nghiệp
1	14DTT12101	Nguyễn Thị Kim Anh	24/09/1986	Nữ	K12DLTTHA2	2.92	Khá
2	14DTT12102	Vũ Hồng ánh	15/12/1989	Nữ	K12DLTTHA2	2.92	Khá
3	14DTT12103	Nguyễn Thị Ngọc ánh	09/05/1993	Nữ	K12DLTTHA2	2.97	Khá
4	14DTT12104	Xa Văn Cầu	12/11/1991	Nam	K12DLTTHA2	2.71	Khá
5	14DTT12105	Đinh Thị Huyền Chang	16/12/1990	Nữ	K12DLTTHA2	3.07	Khá
6	14DTT12106	Trần Thị Minh Chung	19/11/1977	Nữ	K12DLTTHA2	3.04	Khá
7	14DTT12107	Lương Thị Hồng Cúc	01/09/1988	Nữ	K12DLTTHA2	2.99	Khá
8	14DTT12108	Đinh Thị Ngọc Duyệt	09/10/1976	Nữ	K12DLTTHA2	2.88	Khá
9	14DTT12109	Đinh Văn Dũng	17/12/1979	Nam	K12DLTTHA2	2.90	Khá
10	14DTT12110	Lô Thị Diệp	19/10/1988	Nữ	K12DLTTHA2	2.92	Khá
11	14DTT12111	Đinh Thị Đới	13/10/1985	Nữ	K12DLTTHA2	2.83	Khá
12	14DTT12112	Đặng Thị Hà	22/08/1988	Nữ	K12DLTTHA2	3.04	Khá
13	14DTT12113	Bùi Ngọc Hà	10/08/1993	Nữ	K12DLTTHA2	2.89	Khá
14	14DTT12114	Bùi Thúy Hải	20/11/1991	Nữ	K12DLTTHA2	3.02	Khá
15	14DTT12115	Vũ Thị Quỳnh Hào	11/08/1976	Nữ	K12DLTTHA2	3.02	Khá
16	14DTT12116	Hoàng Thị Thu Hằng	01/09/1978	Nữ	K12DLTTHA2	3.02	Khá
17	14DTT12117	Nguyễn Văn Hiến	11/03/1991	Nam	K12DLTTHA2	2.90	Khá
18	14DTT12119	Hà Thị Thu Hiền	09/09/1985	Nữ	K12DLTTHA2	2.92	Khá
19	14DTT12120	Lê Thị Hiền	16/05/1992	Nữ	K12DLTTHA2	2.91	Khá
20	14DTT12121	Đinh Thị Hoàn	02/11/1989	Nữ	K12DLTTHA2	2.94	Khá
21	14DTT12122	Nguyễn Thị Hoàn	10/06/1990	Nữ	K12DLTTHA2	3.09	Khá
22	14DTT12123	Xa Thị Hồng Huệ	20/04/1990	Nữ	K12DLTTHA2	2.96	Khá
23	14DTT12124	Đinh Quốc Huyền	23/08/1974	Nam	K12DLTTHA2	2.81	Khá
24	14DTT12125	Đinh Quang Hưng	18/06/1979	Nam	K12DLTTHA2	2.70	Khá
25	14DTT12126	Phạm Cao Khải	18/07/1979	Nam	K12DLTTHA2	2.83	Khá
26	14DTT12128	Trần Thị Lân	01/02/1975	Nữ	K12DLTTHA2	2.76	Khá
27	14DTT12129	Trịnh Thị Liễu	31/07/1986	Nữ	K12DLTTHA2	2.74	Khá
28	14DTT12130	Nguyễn Thị Luyến	07/10/1987	Nữ	K12DLTTHA2	2.88	Khá
29	14DTT12131	Đặng Thị Mai	15/11/1985	Nữ	K12DLTTHA2	3.09	Khá

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG TC- ĐH HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC - NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC
LỚP K12DLTTHA2 KHÓA 2014-2017
Kỳ thi ngày 24/12/2016

Trang 2

STT	Mã sinh viên	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp	Điểm TBC toàn khóa	Xếp hạng tốt nghiệp
30	14DTT12132	Nguyễn Thị Mai	23/09/1991	Nữ	K12DLTTHA2	2.90	Khá ✓
31	14DTT12133	Hoàng Đình Mùi	27/10/1979	Nam	K12DLTTHA2	3.00	Khá ✓
32	14DTT12134	Xa Thị Nết	26/07/1978	Nữ	K12DLTTHA2	2.88	Khá ✓
33	14DTT12135	Lê Thị Nga	08/06/1993	Nữ	K12DLTTHA2	2.92	Khá ✓
34	14DTT12137	Nguyễn Thị Nga	14/12/1991	Nữ	K12DLTTHA2	2.99	Khá ✓
35	14DTT12139	Xa Thị Ngoan	25/03/1985	Nữ	K12DLTTHA2	2.86	Khá ✓
36	14DTT12140	Trần Thị Bích Ngọc	30/04/1977	Nữ	K12DLTTHA2	2.70	Khá ✓
37	14DTT12141	Đinh Thị Nhài	14/03/1992	Nữ	K12DLTTHA2	3.01	Khá ✓
38	14DTT12142	Phùng Thị Tố Oanh	28/03/1987	Nữ	K12DLTTHA2	2.84	Khá ✓
39	14DTT12143	Đinh Thị Phương Oanh	16/06/1987	Nữ	K12DLTTHA2	3.00	Khá ✓
40	14DTT12145	Trần Thị Hồng Phượng	20/04/1973	Nữ	K12DLTTHA2	3.07	Khá ✓
41	14DTT12146	Lê Hồng Quang	24/07/1976	Nam	K12DLTTHA2	3.19	Khá ✓
42	14DTT12148	Nguyễn Thị Thanh	18/05/1989	Nữ	K12DLTTHA2	2.90	Khá ✓
43	14DTT12149	Phùng Thị Bích Thảo	13/08/1973	Nữ	K12DLTTHA2	2.81	Khá ✓
44	14DTT12150	Nguyễn Thị Hồng Thêm	30/12/1987	Nữ	K12DLTTHA2	2.94	Khá ✓
45	14DTT12151	Đinh Bằng Thế	01/10/1984	Nam	K12DLTTHA2	2.68	Khá ✓
46	14DTT12152	Hoàng Trọng Thế	04/09/1982	Nam	K12DLTTHA2	2.71	Khá ✓
47	14DTT12153	Xa Thị Thiều	19/04/1987	Nữ	K12DLTTHA2	2.96	Khá ✓
48	14DTT12154	Hoàng Thị Ngọc Thìn	03/02/1989	Nữ	K12DLTTHA2	2.84	Khá ✓
49	14DTT12155	Hà Thị Thòa	10/05/1987	Nữ	K12DLTTHA2	2.91	Khá ✓
50	14DTT12158	Lê Thị Thuận	19/07/1988	Nữ	K12DLTTHA2	2.89	Khá ✓
51	14DTT12159	Đinh Thị Thuyết	11/11/1988	Nữ	K12DLTTHA2	2.89	Khá ✓
52	14DTT12160	Hoàng Thị Thương	20/06/1990	Nữ	K12DLTTHA2	2.94	Khá ✓
53	14DTT12161	Bùi Thị Thường	11/01/1991	Nữ	K12DLTTHA2	2.99	Khá ✓
54	14DTT12162	Nguyễn Hữu Tuấn	20/07/1988	Nam	K12DLTTHA2	2.89	Khá ✓
55	14DTT12163	Đinh Công Tuấn	21/10/1980	Nam	K12DLTTHA2	2.59	Khá ✓
56	14DTT12164	Đặng Văn Tuấn	22/11/1989	Nam	K12DLTTHA2	2.90	Khá ✓
57	14DTT12165	Đinh Thị Kim Tuyến	26/12/1978	Nữ	K12DLTTHA2	3.03	Khá ✓
58	14DTT12167	Lê Tiến Tường	17/12/1986	Nam	K12DLTTHA2	2.73	Khá ✓
59	14DTT12168	Phạm Tú Uyên	08/05/1990	Nữ	K12DLTTHA2	2.91	Khá ✓
60	14DTT12169	Đinh Thị Vân	02/05/1992	Nữ	K12DLTTHA2	2.92	Khá ✓

DÂN
 TRƯỜNG
 ĐẠI HỌC
 HƯNG VƯƠNG

(Signature)

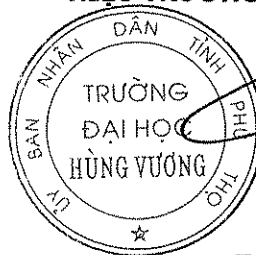
DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG TC- ĐH HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC - NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC
LỚP K12DLTTHA2 KHÓA 2014-2017
Kỳ thi ngày 24/12/2016

Trang 3

STT	Mã sinh viên	Họ Và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp	Điểm TBC toàn khóa	Xếp hạng tốt nghiệp
61	14DTT12170	Hoàng Thị Hải Yến	17/08/1975	Nữ	K12DLTTHA2	3.00	Khá

Danh sách gồm 61 sinh viên

HIỆU TRƯỞNG - CHỦ TỊCH HĐTN



PGS.TS. Cao Văn

